

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Khánh Hòa, Ngày 10 tháng 11 năm 2021*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu chọn tạo tôm chân trắng (*Penaeus vannamei*) thích ứng với biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn.

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): ĐTDL.CN-27/18.
- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Tạo được đàn tôm bố mẹ chân trắng sinh trưởng nhanh và có khả năng chịu đựng tốt trong điều kiện biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Nguyễn Đình Quang Duy

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III.

5. Tổng kinh phí thực hiện:	13.400,0	triệu đồng.
Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH:	11.200,0	triệu đồng.
Kinh phí từ nguồn khác:	2.200,0	triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 12/2018

Kết thúc: 11/2021

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

<b>Số TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh khoa học, học vị</b>	<b>Cơ quan công tác</b>
1	Nguyễn Đình Quang Duy	Tiến sỹ	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
2	Nguyễn Hữu Ninh	PGS, Tiến sỹ	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
3	Nguyễn Hữu Hùng	Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
4	Đình Công Trứ	Kỹ sư	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
5	Nguyễn Nguyễn Thành Nhơn	Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
6	Mai Thái Ngọc	Kỹ sư	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
7	Nguyễn Đình Tý	Kỹ sư	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
8	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Kỹ sư	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III
9	Nguyễn Trọng Huy	Thạc sỹ	Cty TNHH ĐT Thủy sản Huy Thuận
10	Nguyễn Hồng Nguyên	Tiến sỹ	Trường Đại học Sunshine Coast, Australia.

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng				
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt		
<b>I</b>	<b>Sản phẩm Dạng I</b>											
1	Đàn tôm chọn giống qua 3 thế hệ (G <sub>5</sub> , G <sub>6</sub> , G <sub>7</sub> ) trong điều kiện biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn, 5.000 con tôm chọn giống/thế hệ: - Sinh trưởng tăng 6-7%/thế hệ (ghi nhận bằng khối lượng thu hoạch). - Năng cao tỷ lệ sống 4-5%/thế hệ.	√	√			√			√			√
2	Tôm bố mẹ chọn giống mỗi thế hệ: 1.000 con, gồm 500 tôm đực và 500 tôm cái; >40g/con.	√	√			√			√			√
	Tôm bố mẹ hậu bị phục vụ sản xuất: 100.000 con tôm bố mẹ hậu bị, >20 g/con, tỷ lệ giới	√	√			√			√			√





1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyên giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Tôm chân trắng bố mẹ chọn giống sinh trưởng nhanh, sạch bệnh và có khả năng chịu đựng tốt trong điều kiện biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn.	Từ năm 2022	Các cơ sở sản xuất giống cả nước	50.000 con tôm bố mẹ hậu bị/năm.

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Tôm chân trắng bố mẹ chọn giống sinh trưởng nhanh, sạch bệnh và có khả năng chịu đựng tốt trong điều kiện biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn.	Năm 2019-2021	Các cơ sở sản xuất giống cả nước	>100.000 con tôm bố mẹ hậu bị.

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đã chọn tạo được đàn tôm chân trắng sinh trưởng nhanh, sạch bệnh và có khả năng chịu đựng tốt trong điều kiện biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn; tôm bố mẹ hậu bị chọn giống đã được ứng dụng vào thực tiễn sản xuất ở Việt Nam.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Nuôi tôm đã đóng góp một phần không nhỏ trong nguồn thu ngoại tệ của đất nước, đã tạo việc làm có thu nhập cao cho người dân, cho lao động các nhà máy, đã làm thay đổi bộ mặt của nhiều địa phương ven biển. Nguồn tôm giống có nguồn gốc rõ ràng, tôm sinh trưởng nhanh, sạch bệnh và có khả năng chịu đựng tốt trong điều kiện

biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn của đề tài góp phần cung cấp tôm bố mẹ chất lượng tốt phục vụ phát triển nuôi tôm chân trắng hiệu quả hơn.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

Tôm chân trắng chọn giống có sinh trưởng tốt, phù hợp với điều kiện nuôi ở Việt Nam; do đó góp phần phát triển nghề nuôi tôm ổn định, tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

## III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

### CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

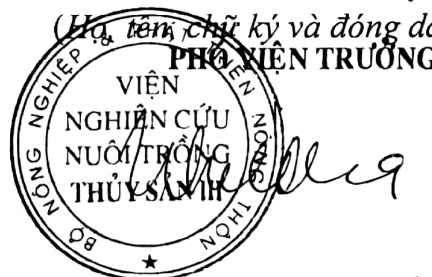
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



Nguyễn Đình Quang Duy

### CHỦ THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Trương Hà Phương